

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA); Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai len (UKVFTA); Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 23/TTr-SCT ngày 15/02/2022. Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên trên địa bàn tỉnh Sơn La, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh Sơn La được giao tại các Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của tỉnh theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương về Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên trên địa bàn tỉnh Sơn La. 

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA và thị trường các nước thành viên của FTAs

- Đổi mới và nâng cao công tác thông tin, tuyên truyền về các FTA đã được phê duyệt và triển khai thực hiện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh thông qua các hình thức phù hợp với các đối tượng như: Tổ chức các Hội nghị phổ biến tuyên truyền pháp luật của tỉnh; các lớp tập huấn, hội thảo; các chương trình phóng sự chuyên đề trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Báo Sơn La, các trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả các FTA.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, các hiệp hội ngành hàng trong nước để kịp thời thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh về yêu cầu kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa, dự báo nhu cầu của thị trường trong nước và có giải pháp ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu từ các nước thành viên FTA nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước cũng như các thương nhân tại doanh nghiệp, HTX về một số lĩnh vực được cam kết trong các FTA như thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường, đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường... nhằm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó tận dụng hiệu quả các cơ hội và hạn chế tối đa các thách thức khi thực thi các FTA trên thực tế.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch nhằm quảng bá, giới thiệu tiềm năng thế mạnh của tỉnh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa; thu hút các doanh nghiệp các nước thành viên FTA đến đầu tư, hợp tác phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác xây dựng, triển khai thực hiện pháp luật, thể chế

- Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những quy định chồng chéo, không còn phù hợp; ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để quy định các vấn đề cụ thể, đảm bảo tính đồng bộ, minh bạch, phù hợp với các cam kết quốc tế và yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh. Trong quá trình ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo trình tự thủ tục và lấy ý kiến của các đối tượng có liên quan trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định. 

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong việc rà soát, sửa đổi, ban hành mới hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với các cam kết trong các FTA và đáp ứng yêu cầu quản lý của từng lĩnh vực.

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương thông tin danh sách các trọng tài viên đã được các bộ, ngành chỉ định theo quy định của Hiệp định để xử lý các vụ việc giải quyết tranh chấp phát sinh giữa hai bên đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi hơn cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, từng bước cải thiện vị trí xếp hạng PCI của tỉnh.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng, nhận thức cho đội ngũ cán bộ công chức của tỉnh trong thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế, thực hiện các FTA; Tập huấn, nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, HTX tập trung về các nội dung liên quan đến quy tắc xuất xứ hàng hóa, thủ tục chứng nhận xuất xứ, biện pháp vệ sinh và kiểm dịch (SPS), hàng rào kỹ thuật đối với Thương mại (TBT)... của các nước thành viên FTA.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình xúc tiến thương mại do tỉnh và Bộ, ngành Trung ương tổ chức để giới thiệu quảng bá sản phẩm hàng hóa chủ lực, sản phẩm có thế mạnh của tỉnh đến cộng đồng doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

- Tăng cường hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhất là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân về ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm; tăng cường các hoạt động khuyến công, khuyến nông và đẩy mạnh việc thực hiện triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm để sản xuất các sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu sang các nước thành viên FTA như EU, Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Australia, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, New Zealand...

- Hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các vấn đề phát sinh với các đối tác nước ngoài bảo đảm quyền lợi chính đáng của các doanh nghiệp, HTX; tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp nước ngoài trong quá trình tìm hiểu cơ hội đầu tư, triển khai thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp nước ngoài nhất là các chuỗi có sự tham gia của các doanh nghiệp của các nước thành viên FTA để tận dụng lợi ích của FTA, nâng cao giá trị sản phẩm của tỉnh. ✓

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Công đoàn, Luật Lao động, Luật Bảo vệ môi trường...; thực hiện hiệu quả các chế độ chính sách, an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp gặp khó khăn, mất việc làm do thiên tai, dịch bệnh, do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định FTA theo quy định;

- Xây dựng vùng sản xuất an toàn, phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường;

- Kiểm tra, đánh giá tác động của các FTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp phù hợp, thực hiện có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

(Các nhiệm vụ cụ thể được chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Công Thương làm đầu mối chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Giao các sở, ngành, UBND các huyện thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan trên cơ sở nội dung nhiệm vụ chủ yếu *(tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)* chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, hiệu quả và tuân thủ quy định pháp luật, gửi Sở Công Thương tổng hợp trước 30/3/2022.

3. Chế độ báo cáo

- Các ngành, UBND các huyện, thành phố, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai thực hiện các FTA hàng năm (trước ngày 10/12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ ngành Trung ương (qua Sở Công Thương).

- Sở Công Thương chủ trì xây dựng, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện các FTA trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định (trước ngày 20/12 hàng năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ ngành Trung ương.

4. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác trên cơ sở đảm bảo sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng các quy định hiện hành.

- Giao Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí do Sở Công Thương và cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn các đơn vị sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định. 

5. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Sơn La; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trên địa bàn tỉnh Sơn La; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Nước CHXHCN Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

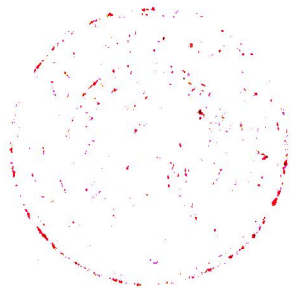
Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh;
- Các huyện ủy, thành ủy (phối hợp chỉ đạo);
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Sơn La, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Biên KT, 5 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Minh



Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC FTA
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SON LA

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Công tác tuyên truyền, phổ biến về các FTA và thị trường các nước thành viên			
1	Tổ chức, tham gia các hội nghị tập huấn, phổ biến thông tin về các FTA cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh Sơn La	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	Tuyên truyền, phổ biến thông tin về các FTA và các quy định pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương theo từng lĩnh vực đến cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan Nhà nước; lãnh đạo, người lao động tại các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
3	Hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ công chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia lớp tập huấn hoặc đào tạo chuyên sâu (trực tiếp và trực tuyến) về các FTA và theo từng lĩnh vực như: Tiếp cận thị trường, quy tắc xuất xứ, phát triển bền vững, sở hữu trí tuệ, lao động việc làm... do Bộ, ngành Trung ương tổ chức	Các sở, ngành theo từng lĩnh vực	UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
4	Cập nhật, phổ biến thông tin về các yêu cầu kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa, phòng vệ thương mại... của các nước thành viên FTA để hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
5	Triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch nhằm quảng bá, giới thiệu tiềm năng thế mạnh của tỉnh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa; thu hút các doanh nghiệp lớn trong nước và nước ngoài đến đầu tư, hợp tác phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	Công tác xây dựng, triển khai thực hiện pháp luật, thể chế			
1	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến các FTA, kịp thời kiến nghị sửa đổi cho phù hợp với các cam kết của Việt Nam trong các FTA	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sở Tư pháp	Hàng năm
2	Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật liên quan, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, HTX và người dân	Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Sở Tư pháp	Hàng năm
3	Thông tin danh sách các trọng tài viên đã được các Bộ, ngành chỉ định theo quy định của các FTA để xử lý các vụ việc giải quyết tranh chấp phát sinh liên quan đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh	Các sở, ngành theo lĩnh vực	UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
III	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực			
1	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh	Hàng năm
2	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án khuyến nông; Chương trình mỗi xã một sản phẩm; Thúc đẩy cơ giới hóa đồng bộ, ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng các chuỗi cung ứng nông sản an toàn, chất lượng cao; hỗ trợ tiếp cận thông tin khoa học, kỹ thuật, thị trường; hỗ trợ chuyển giao ứng dụng tiến bộ kỹ thuật.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
3	Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trong chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ và các hoạt động khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh; triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thực hiện Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030; phát triển thị trường khoa học và công nghệ; Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cập nhật các thông tin liên quan đến các quy định về các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế; các quy định về hàng rào phi thuế; các cam kết về quy tắc xuất xứ hàng hóa; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ trong và ngoài nước			
4	Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu trên địa bàn tỉnh tham gia các chương trình xúc tiến thương mại do bộ, ngành Trung ương tổ chức để giới thiệu quảng bá sản phẩm hàng hóa chủ lực của tỉnh đến cộng đồng doanh nghiệp trong nước và nước ngoài	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố;	Hàng năm
5	Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm gắn với Chương trình OCOP, chương trình sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị để nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Khoa học CN; Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
6	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
IV	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững			
1	Hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp gặp khó khăn, mất việc làm do thiên tai, dịch bệnh, do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định theo quy định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Phát triển các vùng sản xuất nông lâm thủy sản an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, theo các quy trình sản xuất tốt và tương đương, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường. Trọng tâm là ở các vùng sản xuất hàng hóa nông lâm thủy sản chủ lực của tỉnh, vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ các cơ sở chế biến, vùng sản xuất các sản phẩm nông lâm thủy sản đặc sản gắn với du lịch sinh thái trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm

